

Số: **1085**/LĐTBXH-TTTT
V/v báo cáo tình hình triển khai
Chỉ thị số 21/CT-TTg của Thủ tướng
Chính phủ

Hà Nội, ngày **28** tháng 3 năm 2023

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt, ngày 23/12/2022, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội đã có Công văn số 5234/LĐTBXH-TTTT hướng dẫn Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện chi trả không dùng tiền mặt đến các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội.

Ngày 23/02/2023, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 05/CT-TTg về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội được giao chủ trì, phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Công an và các cơ quan liên quan tổ chức triển khai chi trả qua tài khoản cho 100% các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội (đã đăng ký tài khoản ngân hàng, ví điện tử, tài khoản mobile money...) từ ngân sách nhà nước, triển khai thường xuyên, bảo đảm chính xác, nhanh chóng, tiện lợi, kịp thời, thời gian thực hiện từ tháng 02 năm 2023.

Đến nay hầu hết các địa phương đã ban hành kế hoạch, văn bản chỉ đạo các ban ngành triển khai chi trả không dùng tiền mặt đến các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội. Qua báo cáo của các địa phương và các cơ quan liên quan, một số địa phương đã có phương pháp triển khai hiệu quả công tác chi trả không dùng tiền mặt cho các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội¹.

Để kịp thời triển khai Chỉ thị số 21/CT-TTg, Chỉ thị số 05/CT-TTg và báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tình hình thực hiện chi trả không dùng tiền mặt đến các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội từ ngân sách nhà nước, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục phối hợp triển khai một số nội dung sau:

1. Đối với các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương chưa ban hành văn bản, kế hoạch triển khai Chỉ thị số 21/CT-TTg khẩn trương xây dựng và ban hành kế hoạch triển khai cụ thể trong tháng 03/2023.

2. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn báo cáo tình hình triển khai và kết quả thực hiện nhiệm vụ chi trả không dùng tiền mặt đối với các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội, nêu rõ kết quả đạt được, những thuận lợi, khó khăn, vướng

¹ Thành phố Hồ Chí Minh, các tỉnh: Thừa Thiên Huế, Thái Nguyên, Lạng Sơn, Cao Bằng....

mắc trong quá trình triển khai tại địa phương (số liệu báo cáo theo phụ lục đính kèm).

3. Trong quá trình triển khai, các địa phương có thể tham khảo phương pháp, mô hình triển khai của một số địa phương đã có những kết quả tích cực nêu trên.

Báo cáo của các địa phương đề nghị gửi về Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (qua Trung tâm Thông tin) trước ngày 10 hàng tháng; bản điện tử gửi đến email: HaVTT@molisa.gov.vn để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Thông tin chi tiết liên hệ: Trung tâm Thông tin, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội; điện thoại: 0913.324.688.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Tổ Công tác Đề án 06/CP;
- Các đơn vị: Cục BTXH, Cục NCC, VPQGGN (để p/h);
- Sở LĐTBXH các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Lưu: VT, TTTT.



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Bá Hoan

PHỤ LỤC
TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHI TRẢ KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT
TỚI CÁC ĐỐI TƯỢNG HƯỞNG CHÍNH SÁCH AN SINH XÃ HỘI

KỲ BÁO CÁO: Tháng.....Năm.....

(Kèm theo Công văn số **1085**/LDTBXH-TTTT ngày **28 / 3** /2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

TT	Nội dung (*)	ĐVT	Tổng số	Bảo trợ xã hội		Người có công		Đối tượng khác	
				Tổng số lũy kế đến kỳ báo cáo	Trong kỳ	Tổng số lũy kế đến kỳ báo cáo	Trong kỳ	Tổng số lũy kế đến kỳ báo cáo	Trong kỳ
(1)	(2)	(3)	(4) = (5) + (7) + (9)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
I	Tổng số đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội trên địa bàn (**)	người							
1	Đối tượng Bảo trợ xã hội	người							
2	Đối tượng Người có công	người							
3	Đối tượng khác	người							
II	Kết quả thực hiện rà soát đối tượng								
1	Số đối tượng đã thực hiện rà soát	người							
2	Số đối tượng đã có tài khoản (mong muốn chi trả qua tài khoản)	người							
III	Kết quả chi trả								
1	Số đối tượng đã được chi trả qua tài khoản	người							
2	Kinh phí thực hiện chi trả qua tài khoản	1000 đồng							

(*) Ô gạch chéo là ô không phải điền thông tin

(**) Bao gồm cả đối tượng hưởng chính sách đặc thù của địa phương